

CHIA SẺ THÁI THƯỢNG CẢM ỨNG THIÊN GIẢNG GIẢI

Chủ giảng: Hòa thượng Tịnh Không

Người chia sẻ: Vô Danh cư sĩ

Để các bạn tiện theo dõi phần nào là phần của hòa thượng giảng, phần nào là phần chia sẻ thêm của Vô Danh cư sĩ, chúng tôi chia ra thành hai loại:

Giọng nam là lời hòa thượng giảng

Giọng nữ là chia sẻ thêm của Vô Danh cư sĩ.

Bài thứ 9

Kính chào các bạn đồng học ạ!

A Di Đà Phật

Lần trước chúng ta đã nghe Hòa Thượng giảng muốn 1 đời thành tựu thì điều thứ nhất là phải thân cận thiện hữu tri thức tức là thầy giỏi, bạn lành.

Bây giờ chúng ta sẽ nghe HT giảng tiếp:

Trong việc soát xét chọn lựa hoàn cảnh tu học thì điều kiện trước tiên là phải gần gũi bạn lành, hay thiện hữu. Nếu quý vị có thể thường xuyên gần gũi bạn lành, các bậc thiện tri thức, các bậc thầy giỏi, hoặc những bạn đạo tốt để cùng nhau tham học, thì con đường tu tập của quý vị nhất định sẽ được giúp đỡ, hỗ trợ.

Vậy khi nào thì được rời thiện tri thức?

Phải thành tựu. Chúng ta hãy khoan chia sẻ thế nào là thành tựu mà chúng ta sẽ nghe xem HT giảng dưới đây: Thành tựu rồi vẫn chưa lìa xa thầy. Vì sao ạ?

Chúng ta xem trong các sách như Cao tăng truyện, Cư sĩ truyện, thấy các bậc đại đức xưa nay gần gũi thiện hữu, minh sư trong hơn mười năm, hoặc

hai, ba mươi năm, cho đến suốt một đời vẫn không lìa xa. Những vị ấy khi đã thành tựu việc tu học, hẳn có thể lìa xa thiện hữu, minh sư, nhưng vì sao vẫn không lìa xa? Thật không gì khác hơn là muốn nêu gương cho hàng hậu học. Cho nên, họ kề cận bên thầy, giúp thầy dạy dỗ, tiếp nhận, dẫn dắt những đồng học đến sau. Đến khi vị thầy vãng sinh rồi, đã viên tịch rồi, họ mới rời đi, đến giáo hóa ở vùng khác.

Đây chính là thực hiện “hiếu thân, tôn sư”, có nghĩa là hiếu thảo với cha mẹ, tôn kính thầy giáo. Nếu bạn không làm được 2 điều này thì bạn mãi là phàm phu luân hồi. Bạn niệm Phật 10 năm, 20 năm, thậm chí 100 năm, 300 năm, bạn cũng không được vãng sinh. Vì sao thế? Bởi vì trong kinh Quán Vô Lượng Thọ, Đức Phật đã dạy rằng: bạn muốn vãng sinh thì bạn phải tu ‘tịnh nghiệp tam phước’. Phước thứ nhất, là mức thấp nhất nhá là “*Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập Thiện nghiệp*”. Bạn thực hiện được phước này, bạn niệm Phật thì bạn chắc chắn được vãng sinh về cõi gọi là Phàm Thánh Đồng Cư Độ, đây là mức thấp nhất. Cho nên ‘hiếu thân, tôn sư’ bạn phải làm bằng được, rồi sau đó mới đến ‘từ tâm bất sát’, học ở đâu ạ? Chính là Thái Thượng Cảm Ứng Thiên đấy ạ. Rồi cuối cùng mới là Thập Thiện Nghiệp Đạo.

HT giảng tiếp:

Chúng ta thấy các bậc đại đức, thầy tổ xưa nay, những vị làm như vậy rất nhiều, cũng là thực sự làm theo lời khuyên dạy của đức Thế Tôn, trừ phi không đủ nhân duyên thì đó lại là chuyện khác. Nhưng trong trường hợp đó cũng phải tu sửa đạo nghiệp tự thân để có sự thành tựu chân chánh, rồi mới có thể rời xa [thiện hữu, minh sư].

Thế nào gọi là thành tựu? Theo trong pháp Phật thì tiêu chuẩn trước hết, từ phương diện trí tuệ kiến giải mà nói, **tức (câu này vẫn bị nuốt, vá lại, nếu ko được thì xóa hẳn) (vá lại ok)** là phải có đủ năng lực phân biệt giữa chân với vọng, giữa chánh với tà, giữa đúng với sai, giữa thiện với ác, giữa lợi với hại... Phải thực sự có khả năng phân biệt, nhận biết rõ ràng.

Thế là rõ ràng rồi bạn nhé, phải thực sự thành tựu mới được rời xa thiện tri thức. Mức thành tựu này được hiểu như thế nào? Đó là bạn phải đạt được cái mức độ gọi là ‘Viên giáo sơ trụ Bồ Tát’ như ngài Thiện Tài Đồng tử. Ngài

đã đạt được rồi, cho nên ngài mới xin lão sư của ngài là Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát được rời xa để xuống núi tham học, và chúng ta đã biết câu chuyện ngài gặp 53 tham học đây ạ.

Còn câu chuyện của ngài Tăng Tử bạn có nhớ không ạ? Tăng Tử là học trò của Khổng Tử, khi bị cha đánh thì Tăng Tử đứng im để cho cha đánh. Đến khi cha xuất lực quá mạnh thì làm cho Tăng Tử ngất đi. Khi ông tỉnh dậy thì ông cố gắng gượng là cầm đàn lên để gảy, để tỏ vẻ cho cha biết rằng mình không bị làm sao hết. Câu chuyện ấy đến tai Khổng Tử, Khổng Tử liền trách rằng:

- Như vậy không phải là hiếu, mà là đại bất hiếu. Vì sao ạ? Vì nhớ như cha đánh mà lỡ tay chẳng may chết đi thì lấy ai mà phụng dưỡng cha mẹ lúc tuổi già đây? Cho nên đây không phải là hiếu, mà là đại bất hiếu.

Trong khi Tăng Tử thì cho rằng như thế là mình đã thực hiện được Đại Hiếu. Khổng Tử mới dạy tiếp ‘*Tiểu trọng tắc thọ mà đại trọng tắc tẩu*’, tức là ‘roi nhỏ thì chịu thọ nhận, còn roi lớn thì phải chạy cho nhanh’. Đây ạ, Tăng Tử là học trò của Khổng Tử, cũng là rất giỏi rồi, vậy mà còn chưa nhận biết được thế nào là thiện, thế nào là ác.

Vậy bạn có thể hỏi là ‘ta là phàm phu, không phân biệt được nổi thiện ác, vậy thì làm sao ta có thể đoạn ác tu thiện được?’ Trước tiên bạn phải y giáo phụng hành lời của Phật, Bồ Tát, Cổ Thánh Tiên Hiền đã dạy mà thực hành. Có từng mức độ khác nhau ạ. Bạn phải đi từ lớp một, rồi đến lớp hai, lớp ba, lớp bốn... Cứ như thế khi nào bạn giật được bằng gọi tiến sĩ, thì lúc ấy bạn thành Phật thành Bồ Tát rồi. Vậy thì lớp một bạn đi thế nào ạ? Hòa thượng có dạy là bạn phải thực hiện Đệ Tử Quy. Trong Đệ Tử Quy có dạy về ‘hiếu thân, tôn sư’. Ví dụ chỉ nói chung một câu rằng ‘hiếu dưỡng với cha mẹ’ bạn không biết thực hiện thế nào, thì trong Đệ Tử Quy dạy rất rõ. Tôi đọc một đoạn ngắn:

Cha mẹ gọi phải đến ngay,

Cha mẹ sai, chớ lười biếng,

Cha mẹ dạy phải kính nghe

Cha mẹ trách phải thuận sửa...

Cứ như vậy bạn thực hiện hết cả chương “Nhập tắc hiểu” của Đệ Tử Quy, tức là bạn đã thực hiện được hiểu thân. Bạn cứ thực hiện từng hành vi một thì gọi là “chỉ đâu đánh đấy” thì “bách phát bách trúng” không thể sai được. Đến khi bạn đã thuần thục Đệ Tử Quy rồi thì bạn sẽ tiếp tục tu tập lần lần lên cao hơn nữa, và cuối cùng bạn sẽ phân biệt được thể nào là thiện, thể nào là ác, thể nào là chánh, thể nào là tà, rồi thì lúc ấy là bạn đã thành tựu ạ.

HT giảng tiếp:

Điều kiện thứ hai là phải có được công phu định lực, không bị nhiễu loạn bởi ngoại cảnh, cũng có nghĩa là không bị hoàn cảnh bên ngoài cám dỗ, dẫn dụ. Ngoài không vướng mắc hình tướng, trong không rối loạn tự tâm.

Bởi vì, như kinh Địa Tạng có dạy, chúng sinh phàm phu trong sáu nẻo luân hồi, tâm tánh, nhận thức không cố định. Ngạn ngữ cũng có câu: “*Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng.*”

Những lời ấy cho thấy rõ rằng, phàm phu chúng ta nhất định chịu ảnh hưởng từ hoàn cảnh sống, chịu ảnh hưởng từ ngoại cảnh, không thể đạt đến mức “cảnh tùy tâm chuyển” (nghĩa là hoàn cảnh tùy theo tâm mà thay đổi), mà trong thực tế thường là “tâm tùy cảnh chuyển” (nghĩa là tâm tùy hoàn cảnh mà thay đổi).

.....

Bên trên là nói đối với người phải thân cận Thiện Hữu Tri thức (hay còn gọi là minh sư, bạn lành), rời xa tà sư, ác nhân (hay còn gọi là Ác Tri Thức, người ác). Còn câu này ở đây là nói với hoàn cảnh môi trường xung quanh không được để cám dỗ, dẫn dụ, làm chuyển tâm của mình.

HT giảng tiếp:

Cho nên, hoàn cảnh đối với chúng ta thật hết sức quan trọng, thiết yếu. Từ xưa nay, các bậc đại đức, thầy tổ, các vị chân chánh tu hành có công phu định tuệ, đều có khả năng chuyển biến hoàn cảnh, không bị hoàn cảnh chuyển biến, nhưng các ngài vẫn dạy đệ tử phải y theo xưa kia, luôn phải soát xét chọn lựa hoàn cảnh sống. Vì sao vậy? Vì những đệ tử ấy đều là phàm phu, không đủ sức làm chuyển biến hoàn cảnh bên ngoài, nên nhất định phải chịu ảnh hưởng

từ ngoại cảnh, không thể không soát xét chọn lựa hoàn cảnh.

Về việc soát xét chọn lựa hoàn cảnh HT giảng có 3 nơi:

Thứ nhất: Chọn lựa địa phương để cư ngụ (tức là nơi bạn sinh sống)

Thứ hai: Chọn lựa hoàn cảnh để tu hành (tức là nơi bạn tu hành)

Thứ ba: Chọn lựa hoàn cảnh để giao tiếp (tức là những nơi bạn đi đến)

Chúng ta sẽ nói về hoàn cảnh cư ngụ trước:

Câu chuyện Mạnh Mẫu là mẹ của Mạnh Tử ba lần chuyển nhà tôi đã kể với các bạn nhiều lần, các bạn còn nhớ không ạ?

Lúc đầu thì mẹ con Mạnh Tử sống ở gần chợ. Mạnh Mẫu mới phát hiện ra rằng: Ở chợ thì mọi người nói dối trá, rồi điêu ngoa rất nhiều. Bà liền nghĩ “thế này thì con ta hỏng mất, cũng sẽ học tập tính nói dối, không được”. Quyết định phải chuyển nhà.

Lần chuyển nhà thứ nhất này thì mẹ con Mạnh Tử chuyển đến một cái chỗ đấy là gần lò mổ lợn. Thế thì sáng nào cũng nghe tiếng lợn kêu eng éc rất thương tâm (vì bị chọc tiết mà). Mạnh Mẫu liền nghĩ rằng “thế này không được, làm cho con ta mất đi lòng từ bi”. Quyết định: chuyển.

Lần thứ hai, mẹ con Mạnh Tử lại chuyển nhà đến gần chỗ nghĩa địa. Bà tưởng chỗ này thì không còn ồn náo nữa, nhưng không ngờ là ngày nào cũng đám ma, kèn thì cứ í a í ỏi làm cho Mạnh Tử mãi chạy theo lũ trẻ để theo các đám ma đấy, không chịu học hành gì nữa. Bà liền quyết định: chuyển.

Lần thứ ba, lần này bà chuyển đến đâu ạ? Bà chuyển đến gần trường học. Từ đấy, Mạnh Tử thấy trẻ con rất chăm chỉ học hành, ngày nào cũng đến lớp, Mạnh Tử liền theo đó mà đua học, cuối cùng thì Mạnh Tử thành Á thánh.

Bạn thấy không ạ? Từ hoàn cảnh là mẹ góa, con cô, rất là nghèo nàn, bà phải thường xuyên dệt vải bán đi để lấy tiền mua gạo nuôi Mạnh Tử ăn học. Vậy mà vì biết soát xét hoàn cảnh cư ngụ một cách cẩn thận, quyết tâm xa những hoàn cảnh xấu ác, gần gũi các hoàn cảnh thiện lương, thì cuối cùng thành tựu.

Thứ hai: Nói về hoàn cảnh tu hành

Trong câu chuyện về Phật pháp thì có kể về ba vị, trong đấy có hai anh em ruột là ngài Vô Trước và ngài Thiên Thân, ngài thứ ba tên là Sư Tử Giác. Ba người cùng tu chung với nhau, thì quyết định hẹn nhau rằng kiếp sau cố gắng làm sao đẩy mình lên được tới nội viện cung trời Đâu Suất, gặp Bồ Tát Di Lặc, và xin làm học trò của ngài để học môn Duy Thức Luận và hẹn với nhau rằng ‘ai đi trước nhất định sẽ về báo tin cho những người kia’.

Sau đó thì ngài Sư Tử Giác đi trước. ~~Nhưng mà sau đó thì~~ (chưa xóa) (xóa ok) Ngài Thiên Thân và ngài Vô Trước đợi mãi, nhưng mà không thấy tin tức gì của ngài Sư Tử Giác đâu cả. Vì đã hẹn nhau rằng khi lên trên đấy thì nhất định phải quay về để báo tin cho nhau mà. Nhưng mà không thấy. Thế rồi đến lượt ngài Thiên Thân cũng ra đi. Lúc lâm chung thì ngài Vô Trước mới dặn lại là:

- Em nhớ nhé, nhớ lên trên đấy là lập tức phải quay trở về báo tin cho anh ngay.

Sau đấy thì ngài Thiên Thân ra đi. Thế là ngài Vô Trước chờ đợi suốt hai năm trời cũng không thấy tin tức gì hết, rất là sốt ruột.

Thế thì một hôm, vào buổi chiều tối, ngài Vô Trước đang ngồi giảng kinh, bỗng thấy giữa hư không ánh sáng chói lòa, một vị thiên tử áo mào trang nghiêm hiện xuống, và tự xưng mình là Thiên Thân, bảo là đã được sanh lên nội viện cung trời Đâu Suất.

Thế thì ngài Vô Trước lúc ấy mới hỏi:

- Sao em đi lâu thế?

Lúc đấy ngài Thiên Thân mới trả lời là:

- Bởi vì em lên được đến nội viện cung trời Đâu Suất, em mới nghe Bồ Tát Di Lặc giảng được có một bài, sau đó đánh lễ ngài, xong rồi em vội về đây ngay, vậy mà đã hơn hai năm rồi. Bởi vì một ngày ở trên cung trời Đâu Suất thì bằng bốn trăm năm ở dưới hạ giới, cho nên chỉ một thoáng thôi đã thành lâu như thế.

Thế lúc đấy ngài Vô Trước mới hỏi là:

- Thế còn Sư Tử Giác đâu?

Ngài Thiên Thân liền trả lời:

- Sư Tử Giác không vào được nổi đến nội viện Đâu Suất, mà mới ở ngoại

viện Đâu Suất thôi. Khi ở ngoại viện Đâu Suất thì đã bị các cái cảnh gọi là tiên nữ xinh đẹp, rồi các thứ triền phược khác lôi kéo, và cuối cùng sa vào cái chốn ăn chơi rồi.

Các vị đây dù đã tu rất cao rồi, quyết định kiếp sau sẽ làm học trò của Di Lặc Bồ Tát, tu Duy Thức Luận trên nội viện cung trời Đâu Suất. Vậy mà không soát xét hoàn cảnh tu học nên bị cảnh chuyển thì sau khi hưởng hết phước báo rồi, sẽ rơi xuống và tiếp tục đọa lạc, không biết bao giờ mới lại được ra.

Cho nên Phật mới nói hoa sen, nhưng không phải là nói hoa sen ở trong nước, cái đó thì có gì hiếm lạ đâu, hoa sen mà đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói là hoa sen nở ở trong lửa, đây mới là hiếm lạ, đây mới là trân quý. Bởi vì lửa là tiêu biểu cho ‘ngũ dục, lục trần’, trong ‘ngũ dục, lục trần’ mà thanh tịnh vô nhiễm, vậy là thành công.

Bạn thấy đấy, ở trường hợp của ngài Sư Tử Giác dù tu đã rất cao rồi, nhưng không biết soát xét hoàn cảnh thì cuối cùng vẫn sẽ đọa lạc mà thôi. Đây gọi là ‘không qua được khảo nghiệm’.

Thứ ba: Chọn lựa hoàn cảnh giao tiếp

Trong “Trúc song tùy bút” của Liên Trì đại sư, có 1 câu chuyện đó là:

Có một lần, có một vị pháp sư, đến viếng thăm Đại sư Liên Trì. Đại Sư Liên Trì liền bịa ra một câu chuyện để kể cho ông ta nghe.

Câu chuyện này kể lại rằng:

Có một người tu hành sống ở trong núi sâu mấy mươi năm, công phu thành tựu, giới luật tinh nghiêm, và định công rất sâu thì hàng đệ tử kéo đến rất đông. Có một lần có một người trong thành phố, gặp được pháp sư, thì người này rất ngưỡng mộ vị pháp sư, giới luật đạo hạnh của pháp sư này, họ rất khâm phục ông. Người này liền xây một cái giảng đường ở trong khu nội thành náo nhiệt, mời pháp sư xuống núi để hoằng pháp. Sau khi pháp sư xuống núi không được bao lâu, thì đời sống phồn hoa nơi thành thị pháp sư đều bị tiếm nhiễm tất cả. Tham, Sân, Si, Mạn đều hiện ra, đạo tâm cũng không còn, định công cũng mất sạch, vô cùng đáng tiếc.

Nghe xong câu chuyện, vị Pháp sư liền đến thỉnh giáo với Đại sư Liên Trì:

- Thừa đó là vị nào vậy ạ?

Đại sư Liên Trì liền nói:

- Chính là ông đây

Chính là nói ông ta.

Điều này nói rõ bạn tu hành ở trong núi sâu, chưa trải qua sự tôi luyện ở trong hồng trần thì cũng không tính đến. Từ xưa đến nay, bao nhiêu người tu hành ở trong núi có thành tựu, nhưng vừa xuống núi là tiêu liên, toàn bộ đều huỷ sạch, như chúng ta thường nói là “Không vượt qua được khảo nghiệm”.

Có thể bạn sẽ hỏi là: Vậy ta là phàm phu không thể chuyển nỗi cảnh, thì làm thế nào để tu tập thành tựu?

Trong kinh Phát Khởi Bồ Tát Thù Thắng Chí Nhạo kinh, ngài Di Lặc có hỏi đức Phật rằng:

- Nếu có Bồ Tát ở trong thời kỳ mạt sao, trong năm trăm năm khi pháp sắp diệt, nên thành tựu mấy pháp để an ổn, không phiền não và hòng được giải thoát.

Đức thế Tôn trả lời có 8 pháp để thành tựu. Bạn nào muốn nghe kỹ thì bạn có thể tìm cuốn này để đọc, ở đây tôi chỉ nói 3 pháp liên quan đến bài chúng ta thôi:

1. *Phải nên lìa bỏ những nơi ồn náo (đây chính là môi trường hoàn cảnh tiếp xúc)*
2. *Ở nơi A-lan-nhã trong rừng sâu vắng lặng (đây chính là nơi hoàn cảnh cư ngụ)*
3. *Ở riêng chốn thanh vắng thường siêng tinh tấn (đây chính là nơi hoàn cảnh tu hành)*

Hòa thượng có giảng:

Về điều thứ nhất là: **Phải nên lìa bỏ những nơi ồn náo.**

Không chỉ là chẳng ưa thích những nơi ăn chơi vui vẻ trong thế gian như: ca xướng, khiêu vũ... đây là những chỗ ồn náo lộn xộn, mà ngay cả những chỗ hoan hỷ náo nhiệt nơi cửa Phật cũng chẳng nên ham mến.

Các bạn, còn ở Việt Nam thì sao ạ? Tôi thấy rất nhiều người về hưu rồi nhưng mà sinh hoạt rất nhiều nhóm hội, đoàn thể, đi chơi, tụ tập, gặp gỡ nhau khắp nơi. Bởi vì hỏi thăm ra thì vị nào cũng nói rằng nếu không đi như thế thì trầm cảm mất.

Chúng ta là phàm phu, chẳng phải là thánh nhân tái lai. Các vị Phật, Bồ Tát tái lai tu hành chẳng giống chúng ta, mà là: “Trong pháp Đại Thừa, ở trong chỗ ồn náo mà lìa ồn náo”, chẳng phải là điều người bình thường [có thể làm được]. Nếu ta học đòi các Ngài, xa lìa ồn náo trong chỗ ồn náo, ta nhất định đọa địa ngục A Tỳ; bởi thế, chắc chắn là chẳng học được.

Sơ nghiệp Bồ Tát chẳng giống như Huệ Hạnh Bồ Tát. Huệ Hạnh Bồ Tát phá một phần vô minh, chứng một phần Pháp Thân, họ được kinh Hoa Nghiêm gọi là Pháp Thân Đại Sĩ. Hạnh của các vị ấy đích thực là “Phiền não chính là Bồ Đề, sanh tử chính là Niết Bàn”. Chúng ta là sơ học Bồ Tát, sanh tử là sanh tử, phiền não là phiền não, tuyệt đối chẳng thể “Phiền não chính là Bồ Đề, sanh tử là Niết Bàn”, chúng ta không thể làm được!

Chúng ta nhất định phải hiểu rõ thân phận mình như thế nào, trình độ của mình ra sao, phải nên tu học những gì; hoàn cảnh nhất định ảnh hưởng đến tâm tình của chúng ta. Bất cứ hoàn cảnh bất hảo nào cũng sẽ khiến cho thân tâm chúng ta chẳng đạt được hoàn cảnh thanh tịnh. Cho nên kết luận lại: nhất định phải xa lìa chúng ồn náo. Vì thế, đức Phật mới dạy chúng ta xa lìa những nơi náo nhiệt, xô bồ.

Điều thứ hai: Ở nơi A-lan-nhã, trong rừng vắng lặng

Tuy câu này tựa hồ để nói với người xuất gia, nhưng người tại gia mà muốn thành tựu thì cũng chẳng thể tránh khỏi.

Bây giờ ta phải hiểu câu kinh này thế nào ạ? Chính là dạy quý vị phải chọn lựa địa phương để cư ngụ.

Chúng ta ở chỗ nào mới là tốt? Chỗ nào an tịnh thì đấy mới là chỗ tốt!

Người Trung Quốc đặc biệt những ai sống ở Đài Loan, náo nhiệt đã biến thành thói quen, đột nhiên thanh tịnh thì tựa hồ chẳng thể chịu đựng nổi. Chúng tôi ở ngoại quốc thấy người quen sống ở Đài Loan, đến Mỹ quốc sẽ chẳng thể chịu đựng nổi.

Nước Mỹ rất thanh tịnh, hoàn cảnh cư trú rất êm đềm. Họ quy hoạch từng khu vực rất phân minh: trong khu vực buôn bán nhất định không thể ở

được, trong khu vực gia cư thì nhất định không thể buôn bán được. Họ mong cầu hoàn cảnh yên vắng, tuy khoảng cách giữa các nhà lân cận chẳng xa, nhưng nhất định quý vị chẳng nghe thấy âm thanh nhà hàng xóm. Đây là hoàn cảnh cư trú hiện tại của Mỹ quốc, yêu cầu của họ rất phù hợp với điều được dạy trong kinh này đây. Có những người Trung Quốc về già, về hưu sang Mỹ, sống trong hoàn cảnh ấy cảm thấy rất tịch tịch, rất quanh quẽ, nên chẳng sống lâu ở đây được. Đó đều là vì quen ưa chỗ náo nhiệt, đột nhiên an tịnh bèn chẳng thể chịu được!

Thế nhưng đức Phật dạy chúng ta: người tu hành nhất định phải sống nơi thanh tịnh. “A-lan-nhã” là tiếng Phạn, có nghĩa là chỗ tịch tĩnh. Thời cổ, tiêu chuẩn an tịnh là chẳng nghe thấy tiếng trâu rống. Do người tu hành quá nửa là sống trên vùng núi hoang, trong thôn quê có nông phu nuôi gia súc. Tiếng trâu rống vang xa nhất. Chỗ nào chẳng nghe thấy tiếng trâu rống, thì chỗ đấy gọi là A Lan Nhã. Chúng ta phải thấu hiểu ý nghĩa, cảnh giới này. “Tịch tĩnh lâm trung” là chọn lựa chỗ tu học, chọn lựa chỗ cư trú.

Thứ ba: Ở riêng chốn thanh vắng, thường siêng tinh tấn.

Ấy là thật sự mong liễu sanh tử, xuất tam giới, thật sự mong giải quyết xong vấn đề ngay trong một đời này.

Quý vị phải nhận biết niềm vui của tịch tĩnh; hoàn cảnh thanh tịnh chính là sự hưởng thụ tối cao của đời người, trong ấy có niềm vui chân thật.

Thế nào là tinh tấn? “Tinh” là tinh thuần, chuyên nhất. “Tấn” là chẳng lui. Hiện thời, quý vị thấy người học Phật chúng ta đều rất siêng gắng, nhưng chẳng phải là tinh tấn, mà chỉ là tạp tấn, loạn tấn, nên chẳng có thành tựu. Muốn thành tựu thì phải thâm nhập một môn.

HT giảng tiếp:

Có đủ hai điều kiện ấy thì mới có thể lìa thầy xa bạn. Không đủ hai điều kiện ấy mà xa thầy là điều hết sức nguy hiểm, bởi vì quý vị phải đối phó với giặc phiền não bên trong, lại thêm hoàn cảnh cám dỗ, dụ hoặc bên ngoài. Quý vị không vượt qua được sự cám dỗ, ắt phải đọa lạc.

Nhưng ví như ngày nay không có thầy dẫn dắt, dù muốn gần gũi thiện tri thức cũng không gặp được, vậy phải làm sao? Như có thể tìm được một số bạn

hữu đồng đạo, mọi người có thể họp lại cùng nhau tu tập, giúp đỡ khuyến khích lẫn nhau, xem các bậc đại đức ngày xưa như thiện tri thức [để noi theo].

Tôi cũng giới thiệu với quý vị nên xem Phật A-di-đà là bậc thiện tri thức. Phật A-di-đà phải tìm ở đâu? Ấy là trong kinh Vô Lượng Thọ, trong năm bộ kinh Tịnh Độ, mỗi ngày đều tụng đọc, mỗi ngày đều giảng giải, mỗi ngày đều cùng nhau học tập. Như vậy là chúng ta không hề lìa xa bậc thiện tri thức.

Tôi ở tại đây, nhờ mạng Internet kết duyên cùng quý vị đồng học [khắp nơi], đối với mọi người cũng là điều tốt đẹp. Chúng ta dù cách xa nhau, nhưng nhờ phương pháp khoa học kỹ thuật hiện đại mà được gần nhau, mỗi ngày đều có thể cùng nhau tu học.

Bốn câu mở đầu của bài văn này phải thường ghi nhớ trong lòng, luôn nêu cao sự tỉnh giác nhận biết. (tôi lại phải nhắc lại 4 câu này “Họa phúc không của nỏ; đều do người tự chuốc; sự báo ứng thiện ác; như bóng luôn theo hình”) Mỗi người đều có sự báo ứng của riêng mình, cho đến gia đình, xã hội, quốc gia hoặc cả thế giới này cũng đều không ra ngoài định luật báo ứng đó.

Đoạn sau đây HT giảng cách hóa giải thiên tai và nhân họa như thế nào?

Xã hội ngày nay nhiều loạn động, thế giới không yên ổn, chúng ta đều biết là do sự chiêu cảm của cộng nghiệp.

Làm sao có thể hóa giải kiếp nạn này?

Chỉ cần mọi người có thể tỉnh ngộ hiểu ra, thấy biết rõ ràng chân tướng lý lẽ sự việc, quyết chí quay đầu sửa lỗi, dứt trừ hết thảy việc ác, nỗ lực làm tất cả điều lành, buông bỏ quyền lợi riêng tư, hết thảy đều vì cộng đồng xã hội, đều vì tất cả chúng sinh, thì kiếp nạn này tự nhiên có thể hóa giải.

Dù là thiên tai hay tai họa con người tạo ra, thảy đều do nghiệp ác chiêu cảm mà đến. Lìa bỏ mọi nghiệp ác thì không chỉ là tai họa do người tạo ra sẽ không còn, mà tôi dám chắc rằng cả những tai họa từ thiên nhiên cũng sẽ không còn nữa. Vì sao nói rằng những tai họa từ thiên nhiên cũng không còn nữa? Đó chính là như trong kinh điển Đại thừa thường dạy: “Cảnh tùy tâm chuyển.” Hoàn cảnh tùy nơi tâm thức con người mà chuyển biến vậy. Chỉ khi thấu hiểu sâu sắc được ý nghĩa này thì người ta mới chịu tin tưởng [Phật pháp], mới quyết tâm làm theo.

Bản văn này phân chia các phần, đoạn rất rõ ràng. Người xưa phân thành nhiều đoạn dài, chúng ta hãy nhìn xuống phần “Trực giảng” [trong sách này]. Trong phần “Trực giảng” chia ra thành 10 chương. Chúng ta ở đây cùng học tập, sẽ cùng phân chia các chương ấy theo cách tương tự như trong kinh điển chia phần, phân nghĩa. Sắp tới, khi tôi giảng đến chỗ nào, sẽ đưa ra từng phân đoạn nhỏ và giảng giải thật rõ ràng, minh bạch để quý vị hiểu được mỗi đoạn như thế nói về những ý nghĩa gì.

Bốn câu mở đầu này là cốt yếu tổng quát của toàn bản văn.

Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây thôi.

Vâng ạ, thời gian đã hết, chúng ta đã chia sẻ xong bài giảng thứ nhất của Hòa thượng: Thế nào là thái thượng? Thế nào là cảm ứng? Và muốn thành tựu đạo nghiệp thì phải thân cận thiện hữu tri thức và không được để cảnh chuyển. Ngày mai chúng ta sẽ chia sẻ tiếp đến bài giảng thứ 2 của HT.

(nhạc)

Trong những chia sẻ thêm của Vô Danh cư sĩ phần lớn đều là những lời trích từ kinh Phật, luận của các vị Bồ tát, lời giảng của tổ sư đại đức xưa và HT Tịnh Không, hoàn toàn không dám tự ý nói ra.

Kính mong các bạn thông cảm.

Chúc bạn:

Không làm các việc ác

Mỗi năm được bình an

Siêng làm các việc lành

Năm nào cũng như ý

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: [duongdenhanhphuc](#) (30,22)

Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy công đức vô lượng!